TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH CỬU** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **158/**2024/QĐST-HNGĐ	*Vĩnh Cửu, ngày 31 tháng 10 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 504/2024/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 10 năm 2024 giữa:

* Nguyên đơn: Bà Lường Thị Kim P, sinh năm 1972.

Địa chỉ thường trú: Tổ 7, ấp 1, xã T, huyện V, tỉnh Đ.

* Bị đơn: Ông Nguyễn Thành L, sinh năm 1967.

Địa chỉ thường trú: Tổ 7, ấp 1, xã T, huyện V, tỉnh Đ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 10 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 10 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Lường Thị Kim P và ông Nguyễn Thành L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Lường Thị Kim P và ông Nguyễn Thành L thuận tình ly hôn.

Về con chung: Ông bà có 03 cháu tên Nguyễn Thành L1, sinh ngày 27/5/1995, Nguyễn Ngọc L2, sinh ngày 22/9/2002 và Nguyễn Thành L3, sinh ngày 07/4/2005. Hiện các con chung đã đủ 18 tuổi, có khả năng lao động nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Về tài sản chung: Ông bà trình bày tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét giải quyết.

Về nợ chung: Ông bà trình bày không có, nên không xem xét giải quyết.

Về án phí HNGĐ: Bà Lường Thị Kim P tự nguyện chịu số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu số 0010079 ngày 18/10/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu. Hoàn trả cho bà P số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí còn dư.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu (2);
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu (1);
- Các đương sự (2);
- UBND nơi đăng ký kết hôn (1);
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng và Thẩm phán (3).

THẨM PHÁN

Trương Thị Diệp